

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ DĨ AN  
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 19-4-2021

V/v Tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

*- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Hải Nam.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Từ Anh Tuấn;

2. Bà Nguyễn Thị Kim Hoa.

*- Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Tố Anh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Ngọc Vương – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 82/2021/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 01 năm 2021 về việc “Tranh chấp ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 01 tháng 4 năm 2021, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1980; HKTT: Đường A, khu phố B, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

2. *Bị đơn:* Ông Vũ Ngọc V, sinh năm 1965; HKTT: khu phố T, thị trấn T, huyện Đ, tỉnh B. Tạm trú: Đường L, khu phố T1, phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương;

Nguyên đơn bà H và bị đơn ông V vắng mặt, có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*\* Theo đơn khởi kiện ngày 15/01/2021, quá trình tham gia tố tụng nguyên đơn bà Nguyễn Thị H trình bày:*

Bà Nguyễn Thị H và ông Vũ Ngọc V chung sống với nhau từ năm 2019 hôn nhân tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 08/7/2019 tại Ủy ban nhân dân phường P, thành phố T, tỉnh B.

Trong quá trình chung sống thời gian đầu thì hạnh phúc tuy nhiên đến hiện nay thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, gây gổ, cãi vã do bất đồng quan điểm sống. Mặc dù vợ chồng đã cố gắng hàn gắn nhưng hiện nay tình trạng của vợ chồng bà H và ông V vẫn không được cải thiện. Bà H và ông V sống không có tình cảm, không còn hạnh phúc, không ai quan tâm đến ai. Hiện ông V và bà H đã ly thân, bà H về nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại Đường A, khu phố B, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương sinh sống không còn sống chung với ông V.

Bà H xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể hàn gắn đoàn tụ với nhau được nữa nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà H được ly hôn với ông Vũ Ngọc V.

Quá trình chung sống bà Nguyễn Thị H và ông Vũ Ngọc V không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bà H không tranh chấp, không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung, nợ chung.

Ngoài ra, bà H không có yêu cầu khác, không cung cấp chứng cứ gì thêm.

*\* Quá trình tham gia tố tụng bị đơn ông Vũ Ngọc V trình bày:*

Ông V thống nhất với lời trình bày của bà H về quá trình chung sống, cũng như về việc không có con chung và việc có đăng ký kết hôn. Về mâu thuẫn gia đình chỉ là những mâu thuẫn nhỏ. Trước yêu cầu ly hôn của bà Nguyễn Thị H thì ông V không đồng ý vì vẫn còn yêu thương bà H, mong muốn vợ chồng hàn gắn cùng xây dựng cuộc sống gia đình hạnh phúc. Trong trường hợp bà H kiên quyết xin ly hôn thì đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Ngày 14/4/2021, ông Vũ Ngọc V có đơn xin xét xét xử vắng mặt và trình bày ý kiến: Trước yêu cầu ly hôn của bà Nguyễn Thị H thì ông V xác định tình cảm vợ chồng không còn nên đồng ý ly hôn.

Quá trình chung sống bà Nguyễn Thị H và ông Vũ Ngọc V không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ông V không tranh chấp, không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung, nợ chung.

Ngoài ra, ông V không có yêu cầu khác, không cung cấp chứng cứ gì thêm.

*Tại biên bản xác minh nguyên nhân mâu thuẫn giữa ông V và bà H do Tòa án tiến hành ngày 02/3/2021, chính quyền địa phương cung cấp thông tin như sau:* Quá trình bà Nguyễn Thị H và ông Vũ Ngọc V sinh sống tại địa phương, thì chính quyền không nhận được đơn thư hay trình báo gì về việc bà H và ông V có xảy ra mâu thuẫn trong gia đình. Nên chính quyền địa phương không biết được mâu thuẫn giữa vợ chồng bà H và ông V là gì cũng như công việc, thu nhập của họ nên không cung cấp thông tin được cho Tòa án.

*\* Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương có ý kiến:*

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử, trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục được pháp luật quy định tại Bộ luật Tố tụng dân sự. Các đương sự đã chấp hành đúng pháp luật tố tụng, đã thực hiện các quyền và nghĩa vụ theo quy định. Không kiến nghị khắc phục, bổ sung về thủ tục tố tụng.

Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ các tài liệu có tại hồ sơ vụ án đã được Hội đồng xét xử làm rõ tại phiên tòa nhận thấy mâu thuẫn trong quan hệ hôn nhân giữa bà H và ông V là trầm trọng, không hàn gắn đoàn tụ được nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

#### **[1] Về tố tụng:**

[1.1] Nguyên đơn bà H khởi kiện yêu cầu ly hôn đối với bị đơn ông Vũ Ngọc V; ông V có hộ khẩu thường trú tại khu phố T, thị trấn T, huyện Đ, tỉnh B hiện tạm trú tại Đường L, khu phố T1, phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương (Phiếu yêu cầu xác minh ngày 02/3/2021 – BL 30) nên căn cứ theo quy định tại các Điều 28, 35, 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền thụ lý, giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương; quan hệ pháp luật tranh chấp là “tranh chấp ly hôn”.

[1.2] Tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn bà Nguyễn Thị H và bị đơn ông Vũ Ngọc V vắng mặt, đều có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn theo quy định tại khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

#### **[2] Về nội dung:**

[2.1] *Về quan hệ hôn nhân:* Bà Nguyễn Thị H và ông Vũ Ngọc V chung sống với nhau, hôn nhân tự nguyện có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường P, thành phố T, tỉnh B vào ngày 08/7/2019. Như vậy, hôn nhân giữa bà H và ông V là hợp pháp, được pháp luật thừa nhận.

Bà H trình bày trong quá trình chung sống vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, gây gổ, cãi vã do bất đồng quan điểm sống. Vợ chồng sống không có tình cảm, không còn hạnh phúc, không ai quan tâm đến ai. Hiện ông V và bà H đã ly thân, bà H về nơi đăng ký hộ khẩu thường trú sinh sống không còn sống chung với ông V. Nay bà H xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể hàn gắn đoàn tụ với nhau được nữa nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà H được ly hôn với ông V. Ông V thống nhất với lời trình bày của bà H về quá trình chung sống, cũng như về việc không có con chung và việc có đăng ký kết hôn. Về mâu thuẫn gia đình thì chỉ là những mâu thuẫn nhỏ. Trước yêu cầu ly hôn của bà Nguyễn Thị H thì ông V xác định vẫn còn yêu thương bà H, mong muốn vợ chồng hàn gắn cùng xây dựng cuộc sống gia đình hạnh phúc. Tuy nhiên, ngày 14/4/2021, ông Vũ Ngọc V có đơn xin xét xử vắng mặt và trình bày:

Trước yêu cầu ly hôn của bà Nguyễn Thị H thì ông V xác định tình cảm vợ chồng không còn nên đồng ý ly hôn.

Xét thấy, hiện nay nguyên đơn và bị đơn đã ly thân không còn chung sống với nhau và cả hai cùng xác định tình cảm vợ chồng không còn nên đồng ý ly hôn và xin xét xử vắng mặt. Đồng thời, việc nguyên đơn và bị đơn đều có yêu cầu xét xử vắng mặt quá trình giải quyết vụ án cũng thể hiện việc hai bên không có thiện chí và không mong muốn hàn gắn tình cảm vợ chồng.

Mục đích của hôn nhân là nhằm xây dựng gia đình no ấm, bình đẳng, hạnh phúc. Để đạt được mục đích, vợ chồng phải quan tâm, quý trọng, thương yêu, chăm sóc, giúp đỡ và tạo điều kiện cho nhau phát triển về mọi mặt. Tuy nhiên, theo phân tích trên Hội đồng xét xử nhận thấy có đủ cơ sở để xác định tình trạng hôn nhân của bà H, ông V đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên việc bà H yêu cầu ly hôn với ông V là có cơ sở chấp nhận theo quy định tại Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[2.2] *Về con chung*: Quá trình giải quyết vụ án bà H và ông V đều xác định không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[2.3] *Về tài sản chung, nợ chung*: Các đương sự không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[3] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát về nội dung vụ án, các thủ tục tố tụng, quá trình tiến hành tố tụng cũng như diễn biến tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp quy định của pháp luật.

[4] Về án phí: Nguyên đơn bà H phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 40, 147, 227, 228, 235, 238, 266, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 51, 56, 57 Luật Hôn nhân và Gia đình;

- Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị H đối với ông Vũ Ngọc V về việc tranh chấp ly hôn.

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị H được ly hôn với ông Vũ Ngọc V (Theo Giấy chứng nhận kết hôn số 36 do Ủy ban nhân dân phường P, thành phố T, tỉnh B cấp ngày 08/7/2019).

1.2. Về con chung: Các đương sự không tranh chấp, không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

1.3. Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không tranh chấp, không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

2. Về án phí: Bà Nguyễn Thị H phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm mà bà H đã nộp theo biên lai thu số: 0049335 ngày 26 tháng 01 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

3. Về quyền kháng cáo:

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Dĩ An;
- CCTHADS thành phố Dĩ An;
- UBND phường P, thành phố T, tỉnh B;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Trần Hải Nam**

